

Số: 46/2019/QĐST-DS

Đàm Dơi, ngày 14 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Ngô Giang Nam.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Ngọc Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi tham gia phiên họp:
Ông Dương Tấn Viễn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 163/2019/TLST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 10/2019/QĐST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Trần Quốc T, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Ấp Bình Minh 1, xã Trần Hợi, huyện T, tỉnh C (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Ấp Tân Điền A, xã T, huyện Đ, tỉnh C (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Nội dung đơn yêu cầu và lời trình bày tại phiên họp của anh Trần Quốc T thể hiện: Anh và chị Y kết hôn vào ngày 18/01/2017, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh C. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bên gia đình Anh. Vào ngày 05/02/2017 trên đường vợ chồng về thăm nhà cha mẹ vợ, khi đi đến thành phố Cà Mau, chị Y bỏ đi đến nay, Anh không biết chị Y đi đâu và không liên lạc được với chị Y. Đồng thời, anh đã yêu cầu đến Tòa án thông báo tìm kiếm vắng mặt tại nơi cư trú và tuyên bố mất tích, các Quyết định này đã được thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định pháp luật nhưng vẫn không xác định được tin tức chị Y hiện nay đang ở đâu. Theo đơn xin xác nhận đứng tên Trần Quốc T ngày 21/01/2019 thể hiện chị Y không có mặt tại địa

phương từ ngày 05 tháng 02 năm 2017 cho đến nay. Nay anh T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị Y mất tích.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ việc kể từ khi thụ lý đến tại phiên họp đã thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự nên không có kiến nghị gì và đề nghị chấp nhận đơn yêu cầu của anh Trần Quốc T, ra quyết định chị Nguyễn Thị Y mất tích. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh T phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Anh Trần Quốc T có đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với chị Nguyễn Thị, sinh năm 1987 nơi cư trú cuối cùng ấp Tân Điền A, xã T, huyện Đ, tỉnh C. Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại các Điều 27, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung:* Anh T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Y mất tích, nên chị Y là người có quyền, lợi ích liên quan đối với việc dân sự và việc chị Y đã bỏ nơi cư trú cuối cùng là ấp Tân Điền A, xã T, huyện Đ, tỉnh C từ ngày 05/02/2017 đến nay không trở về địa phương và cũng không có tin tức gì. Anh T không biết chị Y đi đâu và không liên lạc được với chị Y, nên anh T yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Nguyễn Thị Y. Vào ngày ngày 22/3/2019 Tòa án ra Quyết định thông báo số 03/2019/QĐ-TA và anh T đã thực hiện công bố theo đúng quy định tại Điều 384 và Điều 385 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Do chị Y bỏ đi biệt tích đến nay đã hơn 02 năm nên anh đã yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Y mất tích. Ngày 23/5/2019, Tòa án đã ban hành quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 08/2019/QĐ-TA và thông báo này đã được công bố theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên ngày 07/6/2019 cho đến ngày mở phiên họp mà không có tin tức gì của chị Y.

Do đó, xét thấy việc đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và yêu cầu của anh T có cơ sở, nên chấp nhận đơn yêu cầu của anh T. Quyết định tuyên bố chị Nguyễn Thị Y mất tích là phù hợp với Điều 68 Bộ luật dân sự và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:* Tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định: Người yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự phải chịu lệ phí sơ thẩm không

phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận đơn yêu cầu của họ. Do đó, anh T phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ các Điều 367, 369, 370, 387, 389, 371, 372, của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Trần Quốc T .

Tuyên bố: Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1987 có nơi cư trú cuối cùng ấp T, xã T , huyện Đ , tỉnh C mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh T phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0009375 ngày 06/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; A T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Ngô Giang Nam

Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan hoãn hoặc vẫn tiến hành họp theo khoản 3 Điều 367;

Thủ tục tiến hành phiên họp Điều 369;

Sau đó Thẩm phán công bố quyết định giải quyết việc dân sự Điều 370;

Hết thời hành kháng cáo, kháng nghị 15 ngày Thẩm phán ra quyết định thông báo
Tiêm kiểm người vắng mặt Điều 372;

Quyết định có hiệu lực phải đăng trên cổng thông tin Khoản 4 Điều 370.